

Bàn về gắn khoa học với thị trường chất xám

NGUYỄN VĂN THƯỜNG

Trên cơ sở phân tích các nguyên nhân vì sao KHKT chưa phát huy được vai trò, vị trí của mình, tác giả nêu các kiến nghị cần giải quyết ngay để khắc phục tình hình này.

Trong bài tác giả đưa ra nhiều vấn đề rất bổ ích. Tuy nhiên đề lý giải được vấn đề cũng không đơn giản, chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến của các bạn quan tâm đến vấn đề này.

THỰC tiễn mấy chục năm qua cho thấy: không thể phủ nhận được vai trò, vị trí và sự đóng góp của KHKT trong nền kinh tế quốc dân, trong đời sống xã hội, trong quốc phòng... sự đóng góp đó không nhỏ cả trong thời chiến lẫn thời bình. Nhưng mặt khác qua thực tế cũng thấy nền sản xuất xã hội của nước ta còn nhiều yếu kém: năng suất, chất lượng, hiệu quả còn quá thấp, phân phối lưu thông và đời sống còn gặp vô vàn khó khăn. Điều đó cũng khẳng định rằng: KHKT chưa phát huy hết vai trò và vị trí to lớn của mình trong sản xuất và đời sống xã hội.

Người ta thường đặt hai câu hỏi là:

1. Tại sao tiến bộ KHKT chưa đưa được nhiều vào sản xuất?
2. Tại sao chưa phát huy được hết năng lực của cán bộ KHKT?

Đây là 2 vấn đề làm đau đầu giới quản lý và nghiên cứu KHKT trong nhiều năm qua. Thực ra 2 vấn đề trên là một và cũng có thể đặt một câu hỏi tổng hợp hơn: Tại sao KHKT chưa phát huy được hết vai trò vị trí của mình?

Để trả lời câu hỏi trên, cũng đã có nhiều ý kiến và phân tích nhiều nguyên nhân khác nhau. Ngay cả các đồng chí lãnh đạo cấp cao cũng đã lưu ý đến 2 nguyên nhân:

1. Các cấp lãnh đạo coi nhẹ việc lãnh đạo KHKT.
2. Cán bộ KHKT thiếu hiểu biết về đường lối kinh tế và đường lối chung.

Sự thật thì nguyên nhân nào đã nêu ra cũng đều quan trọng và cũng có những lý lẽ của nó. Nhưng vấn đề đặt ra là tại sao đã biết nguyên nhân rồi mà chưa giải quyết được và cuối cùng

là KHKT vẫn chưa phát triển mạnh mẽ được, chưa phát huy được vai trò vị trí của mình?

Theo tôi những nguyên nhân nêu trên đều rất cần thiết và phải giải quyết nhưng vẫn còn rất chung, vấn đề là phải tìm cho ra nguyên nhân chốt nhưng cụ thể của nó. Chỉ khi nào tìm được cái chốt của nó và đồng thời phải tập trung giải quyết thì mới hy vọng giải quyết được vấn đề.

Muốn vậy điều trước tiên là phải tập trung sức lực và trí tuệ để tổng kết hoạt động KHKT, từ đó tìm nguyên nhân và cách giải quyết nó.

Phải tổng kết một cách khoa học, nhìn thẳng vào đặc thù của đất nước với tình hình KHKT quốc tế ngày nay.

Một khi đã tổng kết một cách hết sức nghiêm túc, hết sức khoa học thì chúng ta sẽ tìm ra được những nguyên nhân chốt, từ đó chúng ta mới đề xuất những chủ trương và biện pháp xử lý đúng đắn để khắc phục nó.

Việc tìm ra nguyên nhân chưa đủ mà vấn đề quan trọng là phải giải quyết nguyên nhân.

Qua nhiều năm làm công tác quản lý KHKT và đã có nhiều lần trở suy nghĩ về công tác này tôi cũng mạnh dạn nêu lên những ý kiến bước đầu của mình:

Theo tôi có hai loại nguyên nhân làm cho KHKT không phát triển mạnh được:

- a) Nguyên nhân chốt bên ngoài của quản lý và nghiên cứu KHKT.
- b) Nguyên nhân chốt bên trong của quản lý và nghiên cứu KHKT.

Cũng như tài năng của mỗi người bao giờ cũng gồm có tài năng bên trong và tài năng bên ngoài, chúng ta không được tách biệt và càng không được đối lập nhau. Nếu đối lập với tài

năng bên ngoài sẽ dẫn đến sự thui chột tài năng bên trong và ngược lại.

Do vậy cần phải ra sức tập trung giải quyết đồng thời hai nguyên nhân.

Một là: Nguyên nhân bên ngoài của quản lý và nghiên cứu KHKT:

Đa từ lâu bản thân nền kinh tế nước ta (và cả một số nước XHCN nữa) chứa đựng một nhược điểm vô cùng quan trọng: người sản xuất ra các sản phẩm vật chất rất độc quyền trên thị trường (nhất là trong lĩnh vực tiêu dùng) và rất tùy tiện, lỏng lẻo trong sản xuất và do đó họ rất thờ ơ với tiến bộ KHKT.

Trong chu trình sản xuất sản phẩm vật chất (nguồn nguyên liệu - công nghệ xử lý - thị trường tiêu thụ) người mua bị phụ thuộc vào người bán, không rõ tính cạnh tranh của người sản xuất. Gần đây nhiều nơi và trong nhiều sản phẩm sản xuất ra đã bắt đầu có mòng tính cạnh tranh điều đó cần phải được tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa. Đồng thời cũng trong tình hình này với chu trình sản xuất sản phẩm chất xám (nguồn chất xám - xử lý chất xám - thị trường tiêu thụ chất xám) thì ngược lại: người bán bị yếu thế hơn, có nghĩa là thị trường chất xám bị thu hẹp lại. Trong chu trình sản xuất sản phẩm chất xám khâu thị trường chất xám là khâu quan trọng nhất - nó quyết định sự tồn tại và phát triển của một nền khoa học bởi vì vấn đề thị trường của chất xám vừa là vấn đề kinh tế, vừa là vấn đề tiêu hóa, vừa là vấn đề nâng cao trình độ của chính bản thân khoa học và cũng là đòi hỏi của lương tâm và trách nhiệm của nhà khoa học trước cuộc đời.

Đó là nguyên nhân trực tiếp và cụ thể của hiện tượng tiến bộ KHKT không đưa được nhiều vào sản xuất và cũng đương nhiên dẫn đến việc không phát huy được hết khả năng của cán bộ KHKT.

Nhưng cần tiếp tục xem xét đề hiểu rõ thêm nguyên nhân chốt của nguyên nhân trực tiếp này là gì và ở đâu?

Xét một cách khách quan thì thị trường chất xám vẫn có điều kiện và cơ sở đề tồn tại, hơn nữa lại rất cần thiết (thực tế cũng cho thấy đầu tư vào khoa học là rất có lợi) vì trong bất kỳ trình độ nào của một nền sản xuất cũng có thể vẫn cần đến tiến bộ KHKT để cải thiện những chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của nó. Nhưng trong thực tế vừa qua thì tiến bộ KHKT khó vào được rõ ràng là vì ta chưa có những hình thức tổ chức phong phú và chính sách kinh tế cởi mở có hiệu lực: vừa khuyến khích vừa bắt buộc các nhà sản xuất phải luôn luôn suy nghĩ đề

nâng cao chất lượng, giảm tiêu hao vật chất, tận dụng hợp lý tài nguyên, nhân lực, thiết bị v.v... và do đó sẽ giảm được tính độc quyền và tạo ra sự cạnh tranh cần thiết của các nhà sản xuất. Đó là nguyên nhân chốt bên ngoài cần phải được nghiên cứu tiếp tục và kỹ hơn nữa để tạo ra thế cạnh tranh mới của những nhà sản xuất.

Hai là: nguyên nhân bên trong của quản lý và nghiên cứu KHKT:

Đó là những nguyên nhân thuộc về việc xử lý chất xám và đào tạo nguồn chất xám. Sự thật có nhiều nguyên nhân bên trong như vốn đầu tư cho nghiên cứu, vật tư khoa học, đời sống của cán bộ v.v... những nguyên nhân này sẽ sửa dần nhưng nguyên nhân nóng bỏng nhất, yếu nhất cần phải được xử lý ngay:

1. Về xử lý chất xám:

a) Của bản thân nhà nghiên cứu khoa học:

Sự thất bại của phần nhiều các đề tài nghiên cứu đó là sự thất bại to lớn và cay đắng trong việc đồng nhất các tiềm lực khoa học với sản xuất, là không tính tới những hệ quả kinh tế ngay từ đầu của giai đoạn nghiên cứu. Thực tế đã chứng minh rằng nghiên cứu KHKT thực sự có hiệu quả khi có mục tiêu ứng dụng cụ thể ngay từ bước đầu đến bước cuối tức là phải luôn luôn phát hiện và hướng vào những lĩnh vực ứng dụng của thị trường tiêu thụ chất xám (hơn nữa phải có một kế hoạch dài hạn về áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất).

Cuộc sống đã chứng minh rằng những vấn đề khoa học nào hướng vào những lĩnh vực nóng bỏng của sản xuất thì thắng lợi. (Kể cả những vấn đề nghiên cứu lâu dài cũng mang tính chất đó, cho dù có những đặc điểm riêng so với những đề tài nghiên cứu ngắn hạn).

Nhiều nhà nghiên cứu khoa học còn chưa quan niệm rõ hoặc chưa thực hiện một cách triệt để việc triển khai áp dụng tiến bộ KHKT. Bản thân việc triển khai áp dụng TBKT là khâu cuối của một quá trình nhưng nó phải xuyên suốt trong các khâu từ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, phát triển, thiết kế, công nghệ, đầu tư xây dựng cơ bản và sản xuất loạt đầu. Chính quá trình này thể hiện sự gắn bó nội tại, sự chuyển tiếp liên tục thông suốt giữa các giai đoạn của quá trình và dẫn đến việc tiếp cận vào sản xuất ngay từ đầu đến cuối và tất nhiên sẽ dễ dàng được sản xuất chấp nhận với tư cách là khâu ứng dụng quan trọng không kém phần so với việc nghiên cứu ra nó. Có không ít người đã nghĩ một cách đơn giản cho rằng giai đoạn chuyển vào sản xuất chỉ có chức

năng đưa các kết quả của nghiên cứu vào sản xuất, đương nhiên giai đoạn đưa vào sản xuất có chức năng của nó nhưng vấn đề là cả một quá trình dài trong nhiều khâu phải được chú ý tính triển khai xuyên suốt.

b) Của bản thân việc tổ chức và quản lý nghiên cứu (của những nhà tổ chức và quản lý khoa học).

Đây là lĩnh vực phức tạp và có nhiều nguyên nhân làm cho khoa học không phát triển được. Nhưng có một số nguyên nhân yếu nhất cần giải quyết ngay:

— Chưa tổ chức tổng kết một cách nghiêm túc sự vận động của khoa học qua từng giai đoạn hoặc có tổng kết nhưng vẫn còn chệch lệch chưa sâu sắc, chưa thật sự khoa học.

— Ta chưa xây dựng được một chiến lược phát triển KHKT lâu dài thật chính xác với những bước đi thật sự phù hợp và mang màu sắc Việt Nam, nghĩa là nó có tính đến thực trạng của nền kinh tế xã hội; truyền thống và tâm lý và nhất là chiến lược phát triển theo chiều sâu chưa được chú ý.

— Các chương trình nghiên cứu cấp nhà nước còn dàn đều, chưa phát huy được nhiều ưu thế vốn có của bản thân chương trình có mục tiêu. Nhiều chương trình còn mang tính hình thức và chỉ liên kết một cách cơ học máy móc. Mặt khác ta chưa có những chương trình áp dụng tiến bộ KHKT lâu dài, chưa thực sự coi trọng việc đưa tiến bộ KHKT vào sản xuất ngang với việc nghiên cứu ra nó.

— Còn quá nhiều viện và trung tâm nghiên cứu, chưa thực sự sắp xếp lại nhằm tạo điều kiện cho các viện và trung tâm gắn với sản xuất. Có nhiều viện và trung tâm nghiên cứu qua nhiều năm chưa thực sự phát huy được vai trò của mình nhưng vẫn được bảo vệ để tồn tại.

— Chưa mở ra được nhiều hình thức khác nhau của việc đưa nhanh tiến bộ KHKT vào sản xuất. Thực chất của vấn đề này rất phong phú và có nhiều hình thức tổ chức khác nhau như: hạch toán kinh tế để buộc các viện tìm thị trường để ký hợp đồng nghiên cứu, tổ chức liên hiệp khoa học — sản xuất để rút ngắn quãng cách của việc đưa kết quả nghiên cứu vào sản xuất, liên doanh liên kết giữa xí nghiệp sản xuất với viện để cùng chịu trách nhiệm trong việc đầu tư nghiên cứu và áp dụng vào sản xuất, các viện có thể tự tổ chức xây dựng thêm các xưởng sản xuất nhỏ để tự tiêu thụ các kết quả nghiên cứu v.v...

— Một số viện đã hạch toán kinh tế nhưng các chế độ thủ tục vẫn còn dập khuôn theo chế độ hạch toán kinh tế của các xí nghiệp sản

xuất quốc doanh (như vay nợ lãi, nộp lãi, nộp thuế.)

— Việc đánh giá đề bạt cán bộ KHKT còn nặng về bằng cấp, học thuật.

Tóm lại là chưa có được một cơ chế quản lý hoàn chỉnh vừa thể hiện được tính chất bình thường vừa thể hiện được tính chất đặc biệt phù hợp với công tác KHKT và thúc đẩy công tác này gắn với thị trường tiêu thụ của mình.

2. Về đào tạo chất xám:

Từ trước đến nay ta chưa thực sự coi hoạt động KHKT là một ngành hoạt động như những ngành khác, nên nội dung đào tạo chưa rõ nét, nghĩa là ngoài việc đào tạo cụ thể ra chưa có nội dung đào tạo có tính đặc thù cho ngành đó như khoa học luận, quản lý khoa học, xã hội học khoa học, kinh tế khoa học v.v.. Do đó trong thực tiễn nhiều nhà quản lý khoa học, nghiên cứu khoa học còn thiếu nhiều kiến thức trong nghề nghiệp của chính ngành mình.

Đào tạo là khâu đầu nhưng hiệu theo nghĩa rộng là cả một quá trình xuyên suốt và diễn ra trong toàn bộ các khâu của vấn đề đào tạo nói chung (đào tạo — bố trí — sử dụng — bồi dưỡng — đánh giá và sử lý). Nguyên nhân làm ảnh hưởng xấu đến việc phát huy khả năng của cán bộ KHKT là còn tách rời các khâu, chưa đảm bảo tính liên tục để nâng cao trình độ mọi mặt một cách thực sự trong quá trình đào tạo.

Cuối cùng một vấn đề vô cùng quan trọng là chỉ tiêu cơ bản để đánh giá việc « đào tạo nguồn chất xám » là tác dụng thực tế của nguồn chất xám được đào tạo đó đối với nền kinh tế quốc dân (nghĩa là nguồn chất xám đó phải được tiêu hóa để phục vụ cuộc sống của con người và cũng là phục vụ chính bản thân khoa học). Chưa được thực sự quan tâm một cách đúng mức.

Tóm lại nguyên nhân cơ bản bên trong là từ việc « đào tạo nguồn chất xám » đến việc xử lý nó chưa thực sự lấy thực tiễn của thị trường, tiêu thụ chất xám làm điểm xuất phát, làm cơ sở của nội dung đào tạo và đồng thời làm mục tiêu cuối cùng của mình. Nghĩa là ý nghĩa to lớn của việc hướng vào thị trường chất xám chưa được hiện lên như một sợi chỉ xuyên suốt trong quá trình từ đào tạo, xử lý đến đưa vào sản xuất.

Thực tiễn đã đưa đến cho chúng ta nhiều suy nghĩ và đã đến lúc tình thế bắt buộc ta phải đổi mới cơ bản về tổ chức và cơ chế quản lý không chỉ trong nội bộ hoạt động KHKT và còn cả trong hoạt động kinh tế nói chung.

Chúng tôi xin có những kiến nghị bước đầu về đổi mới công tác đào tạo, tổ chức và cơ chế quản lý cả trong hoạt động KHKT và hoạt động kinh tế, tất nhiên là sẽ có nhiều biện pháp nhưng ở đây tôi chỉ xin kiến nghị một số điểm có thể khắc phục được những nguyên nhân đã nêu trên:

a) Đối với việc « đào tạo nguồn chất xám »:

Phải coi hoạt động KHKT là một ngành hoạt động như những ngành hoạt động khác, nó có phương pháp, đối tượng và mục tiêu của nó. Trước mắt cần phân biệt hai vấn đề đào tạo:

— Đào tạo cán bộ KHKT cho sản xuất.

— Đào tạo cán bộ KHKT cho quản lý khoa học và nghiên cứu khoa học.

Loại cán bộ KHKT cho sản xuất đào tạo theo hệ thống thường hiện nay. Loại cán bộ KHKT cho quản lý và nghiên cứu khoa học ngoài việc đào tạo như trên, cần thêm những nội dung mới cho phù hợp với nghề nghiệp hoạt động của mình như những môn khoa học luận, quản lý khoa học, xã hội học khoa học, kinh tế khoa học v.v... có như vậy họ mới đủ kiến thức để quản lý theo ngành hoạt động của mình.

Nội dung của đào tạo phải lấy thực tế sản xuất của đất nước, thị trường tiêu thụ chất xám đòi hỏi làm gì, xuất phát, làm cơ sở của nội dung đào tạo và cũng là mục tiêu của đào tạo.

Ngoài ra phải quan niệm và thực hiện việc tiến hành đào tạo là cả một quá trình không dứt quãng và quá trình đó diễn ra xuyên suốt các khâu từ đào tạo — bố trí — sử dụng, bồi dưỡng — đánh giá xử lý như trên đã nói.

b) Đối với tổ chức và cơ chế quản lý kinh tế:

Cần nghiên cứu thành lập các liên hiệp khoa học — sản xuất và cũng có thể tổ chức nhiều đơn vị sản xuất cùng một sản phẩm để tạo thế cạnh tranh trong quá trình sản xuất. Cần nghiên cứu đề ra chính sách vừa khuyến khích vừa bắt buộc trong việc đầu tư chiều sâu của sản xuất để nâng cao việc sử dụng thiết bị, chất lượng sản phẩm, sử dụng hợp lý tài nguyên... và có như vậy thì tiến bộ KHKT sẽ có thị trường rộng rãi.

Đề ra chính sách vừa khuyến khích vừa bắt buộc việc áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất.

c) Đối với tổ chức và cơ chế quản lý khoa học:

Ở những nơi chưa có điều kiện để thành lập liên hiệp khoa học — sản xuất thì ngay trong các viện có thể xây dựng những phân xưởng sản xuất nhỏ để có thể vừa giải quyết công ăn việc làm và đời sống cho cán bộ vừa tạo ra một thị trường tiêu thụ chất xám ngay trong nội bộ của viện.

Về cơ chế quản lý khoa học cần đầu tư mạnh hơn nữa cho việc nghiên cứu triển khai; mở rộng thêm hình thức liên doanh, liên kết với các xí nghiệp sản xuất trong nước hoặc ngoài nước về nghiên cứu và áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất.

Nhà nước cần tập trung vốn vào những đề tài trọng điểm cấp nhà nước có tính chiến lược lâu dài và phức tạp còn các đề tài khác phải có địa chỉ ứng dụng bắt buộc. Như vậy cần xem lại hiệu quả thiết thực của một số chương trình cấp nhà nước, giảm bớt những chương trình xét thấy chưa cần thiết, tìm kiếm thêm những hình thức liên kết khoa học thực dụng hơn (gắn với thị trường nóng bỏng) mà trong đó mối quan hệ xương sống không phải chỉ là Viện với Viện mà cả Viện với các xí nghiệp sản xuất.

Thay cho những chương trình nghiên cứu đã giảm đi bằng cách xây dựng thêm nhiều chương trình áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất và coi trọng ngang với chương trình nghiên cứu (về các mặt tài chính, nhân lực, đánh giá...) và cũng cần chuyển ngay một số chuyên gia giỏi sang các lĩnh vực tổ chức thực hiện các chương trình áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất.

Những công trình, đề tài nghiên cứu khoa học trước khi thông qua phải tổ chức phân tích và lập luận chứng kinh tế — kỹ thuật để lý giải về mặt kinh tế và đồng thời cơ chế chính sách khen thưởng lớn đối với những công trình và đề tài nghiên cứu được áp dụng vào sản xuất mà nó mang lại hiệu quả kinh tế lớn.

Cần đưa nhanh các viện nghiên cứu ứng dụng và triển khai vào hạch toán kinh tế để buộc phải tìm thị trường nhiều hơn song cũng cần có chính sách ưu tiên nhất định phù hợp với đặc thù của Viện, không dập khuôn theo như hạch toán kinh tế đối với các xí nghiệp quốc doanh để đảm bảo hoạt động bình thường cho công tác nghiên cứu khoa học và cũng tránh khuynh hướng biến Viện thành cơ sở sản xuất đơn thuần.

Biên tập Nghiêm Phú Ninh